TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUY PHONG** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HS-ST
Ngày: 06/03/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Trí

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Trọng Di

Bà Nguyễn Thị Bích Lam

- Thư ký phiên tòa: Ông Thanh Lê Anh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: Ông Trương Vĩnh Vinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 06 tháng 03 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2018/HSST, ngày 22/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn A**, Sinh ngày: 12.12.1997 tại: tỉnh Z; nơi cư trú: Thôn Z1, xã Z2, huyện Z3, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh, giới tính: Nam, tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Hà Thị C; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bị cáo đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại ở Thôn Z1, xã Z2, huyện Z3, tỉnh Ninh Thuận. Có mặt.

- *Bị hại*: Phạm Hồng D; sinh năm 1993

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu phố 14, thị trấn Q, huyện W, tỉnh Bình Thuận (đã chết)

- *Đại diện hợp pháp cho bị hại:*

1. Ông Huỳnh Văn E, sinh năm 1959. Vắng mặt

2. Bà Phạm Thị F, sinh 1964. Có mặt

Cùng trú tại: Khu phố 14, thị trấn Q, huyện W, tỉnh Bình Thuận.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Hà Thị C, sinh 1970

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn Z1, xã Z2, huyện Z3, tỉnh Ninh Thuận. Có mặt

- *Người làm chứng:*

1. Huỳnh Văn G**,** sinh năm 1981

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu phố 13, thị trấn Q, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt

2. Lê Văn H**,** sinh năm 1989

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Khu phố 14, thị trấn Q, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn A, sinh ngày 12.12.1997, trú tại thôn Z, xã Z1, huyện Z2, tỉnh Ninh Thuận không có giấy phép lái xe. Khoảng 19 giờ ngày 22.6.2017 sau khi uống rượu, bia A tự ý lấy xe mô tô biển số 85E1 - 01474 của anh ruột là Nguyễn Văn Icó dung tích xi lanh 110cm^3 điều khiển chở Phạm Hồng D ngồi phía sau chạy trên đường quốc lộ 1A hướng từ thôn Z, xã Z1, huyện Z2, tỉnh Ninh Thuận về thị trấn Q, huyện W, tỉnh Bình Thuận. Khi A điều khiển xe mô tô đến gần km 1595 + 400m QL1A thuộc thôn K3, xã K, huyện W là đoạn đường đang thi công phần đường bên phải có rào chắn ngăn đường bằng bê tông cứng, xung quanh rào chắn có nhiều cột tiêu, có nhiều đèn xoay màu đỏ báo hiệu nguy hiểm gắn trên rào chắn, trên rào chắn có biển báo chỉ dẫn hướng đi sang phần đường bên trái. Do A điều khiển xe mô tô chạy tốc độ khoảng 60km/h, thiếu chú ý quan sát phía trước khi xe mô tô còn cách rào chắn khoảng 5m thì A mới phát hiện rào chắn ngăn đường bằng bê tông nên phanh xe và đánh tay lái sang trái để lách tránh nhưng không kịp, phần đầu xe mô tô biển số 85E1-01474 tông vào rào chắn ngăn đường làm A và D té ngã xuống đường nhựa, A bị xây xát nhẹ còn D bị thương tích nặng được người dân đưa đến bệnh viện tỉnh Ninh Thuận cấp cứu thì tử vong.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT/VKSTP-HS ngày 19/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện W đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong vẫn giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng số 06/CT/VKSTP-HS ngày 19/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Đề nghị nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999.

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tuyên phạt bị cáo mức án từ 15 đến 18 tháng tù

- Bị cáo Nguyễn Văn A không trình bày lời bào chữa cho mình, không có ý kiến về lời luận tội của Kiểm sát viên đồng thời thừa nhận hành vi phạm tội khi điều khiển xe mô tô gây tai nạn làm anh D tử vong. Bị cáo khẳng định Cáo trạng số 06/CT/VKSTP-HS ngày 19/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố bị cáo là đúng, không oan cho bị cáo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Phạm Thị F xác định đã nhận 20.000.000 đồng tiền bồi thường và không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm và xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Căn cứ vào Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 62/PY-PC54 ngày 17/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông và sơ

đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 22/6/2017 của Công an huyện W xác định vụ tai nạn giao thông xảy ra tại Km1545+400m, QL1A thuộc K3, xã K, W, Bình Thuận như sau:

Nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường nằm trong khu vực thưa dân cư sinh sống, mặt đường được trải nhựa bằng phẳng, có giải phân cách cố định ở giữa tim đường để phân chia hai dòng phương tiện chạy ngược chiều nhau, hai đầu dải phân cách có biển báo cấm đi ngược chiều, biển chỉ dẫn hướng phải đi. Hướng đi Z5– Z6 có dải phân cách bằng bê tông chắn ngang đường không cho phương tiện lưu thông, có đèn ưu tiên cảnh báo nguy hiểm, biển chỉ dẫn hướng đi sang phần đường bên trái. Theo hướng Z6– Z5 ở giữa có dãy cọc tiêu phân chia hai làn đường cho phương tiện đi ngược chiều nhau. Hướng đi Z5– Z6 mặt đường rộng 4,40m, hướng Z6– Z5 mặt đường rộng 3,10m, làn đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ rộng 2,00m.

Chọn chiều theo hướng Z6– Z5, chọn mép đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ làm mép đường chuẩn, chọn trụ biển Công ty TNHH HAVICO HT được xây dựng bên trong mép đường bên phải làm điểm chuẩn của hiện trường, đo đạt các dấu vết để lại trên hiện trường, cụ thể như sau:

Xe mô tô 85E1 – 01474 ngã sang trái, đầu xe quay về hướng Z5, trục bánh xe trước nằm trên mặt đường đất bên phải cách mép đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ là 0,80m, cách trụ biển báo Công ty TNHH HAVICO HT là 44,40m. Trục bánh xe sau nằm trên mặt đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ cách mép đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ là 0,05m, cách trụ biển báo Công ty TNHH HAVICO HT là 45,20m.

Vết máu nằm trên làn đường hướng Z6- Z5 có kích thước 0,60m x 0,40m, tâm dấu vết máu cách mép đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ là 4,50m, cách trục bánh trước xe 85E1 - 01474 là 16,50m, cách trục bánh sau xe 85E1 – 01474 là 15,50m.

Vết cày nằm trên làn đường hướng Z5- Z6 dài 0,30m, đầu vết cày cách mép đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ là 2,15m, cách trục bánh trước xe 85E1 - 01474 là 3,10m, cách trục bánh sau xe 85E1 - 01474 là 2m, cuối vết cày cách mép đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ là 1,93m.

Trên mặt hông phía trước cục bê tông dải phân cách thứ nhất dùng làm rào chắn ngăn đường (tính theo hướng từ trong ra ngoài theo hướng Z5- Z6) có vết trày xước bể ở phần đầu cạnh kích thước 1,70m x 0,70m dính các vết màu đen, đỏ hồng, tâm vết trầy xước cách mặt đường nhựa là 0,40m. Trên cục dải phân cách có gắn đèn ưu tiên màu đỏ nhưng đã bị bể vỡ chụp đèn, đèn ưu tiên đặt cách mặt đường là 1m và cách đầu dải phân cách là 1m. Đuôi vết trầy xước cách mép đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ là 9,70m, cách đầu vết cày là 8,40m, đầu vết trầy xước cách đầu vết cày là 9,05m.

Dấu vết phanh có chiều dài 2,80m nằm trên mặt đường hướng Z5- Z6 (phần đường sắp đến dải bê tông ngăn đường), đầu dấu vết phanh cách mép đường dành

cho xe thô sơ và người đi bộ là 12m, đuôi dấu vết phanh cách mép đường dành cho xe thô sơ và người đi bộ là 11,70m và cách dải phân cách chắn ngang đường là 2,60m.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 62/PY-PC54 ngày 17.7.2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Nguyên nhân chết của Phạm Hồng D: Shock chấn thương không hồi phục do chấn thương sọ não: Nứt xương sọ đỉnh chẩm phải. Xuất huyết não.

Tại bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 43/BVAP-KXN ngày 12/7/2017 của Bệnh viện đa khoa An Phước - Sở y tế Bình Thuận kết luận Phạm Hồng D có nồng độ cồn (Ethanol) trong mẫu máu là 86,73mg/100mL (18.82mmol/L).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn A đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng số 06/CT/VKSTP-HS ngày 19/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật, Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 22.06.2017 tại Km 1595 + 400m Quốc lộ 1A thuộc thôn K3, xã K, W, Bình Thuận. Nguyễn Văn A đã trực tiếp điều khiển xe mô tô biển số 85E1 – 01474 không có giấy phép lái xe và do thiếu chú ý quan sát nên xe mô tô biển số 85E1-01474 tông vào rào chắn ngăn đường làm dẫn đến D tử vong.

Do đó, Cáo trạng số 06/CT/VKSTP-HS ngày 19/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố bị cáo Nguyễn Văn A về tội " Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Văn A là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo không có giấy phép lái xe mô tô nhưng sau khi sử dụng rượu bia lại điều khiển xe mô tô và thiếu chú ý quan sát khiến xe mô tô biển số 85E1-01474 tông vào rào chắn ngăn đường làm anh D tử vong. Hành vi phạm tội của bị cáo là lỗi vô ý do cẩu thả dẫn đến hậu quả nghiêm trọng, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại tính mạng của người khác. Với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo xét thấy cần phải tuyên phạt cho bị cáo mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách

nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình nạn nhân và được gia đình nạn nhân bãi nại. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự nên được áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[5] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 47 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng pháp luật, mức hình phạt là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại mô tô biển số 85E1 – 014.74 cho chủ sở hữu là Nguyễn Văn I là đúng quy định pháp luật.

[7] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 20.000.000 đồng và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn A phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn A **(15)** mười lăm tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án

[2] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy đinh tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

[3] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại báo cho họ biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp cho người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tuy Phong;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo, bị hại;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quốc Trí